**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Bản án số:86 /2022/HNGĐ-ST Ngày: 24-11-2022

*V/v "Tranh chấp ly hôn"*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

# Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Quyến

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Trần Hiếu

Bà Nguyễn Thị Hồng

* *Thư ký phiên tòa:* Bà Trương Thị Minh Thư - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.
* *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Hồng Nhi **-** Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần

Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 18/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2022 về “*tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92A/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2022 giữa các đương sự:

* + *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Hồng Â**, sinh năm 1989; Địa chỉ: Ấp Nh, xã Nh, huyện Ph, thành phố Cần Thơ. Đề nghị xét xử vắng mặt
	+ *Bị đơn:* Ông **Yeh, Ming - Shuo**, sinh năm 1979; Địa chỉ: Số 8, Hẻm 106, Đoạn 1, Lộ An Khang, Khóm 014, phường Đình Thành, Khu Tân Điểm, thành phố Tân Bắc, Đài Loan. Vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Hồng Â trình bày và yêu cầu:*

Bà và ông Yeh, Ming - Shuo qua mai mối, hai bên tự nguyện tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Ph, thành phố Cần Thơ, giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 100 ngày 16/9/2019. Sau khi kết hôn, ông Yeh, Ming Shuo trở về Đài Loan, trong thời gian chờ xuất cảnh thì vợ chồng có liên lạc với nhau qua điện thoại nhưng phát sinh mâu thuẫn, đến tháng 03/2020 thì không còn lạc với nhau. Nay mục đích hôn nhân không đạt được, bà không còn tình cảm vợ chồng với ông Yeh, Ming-Shuo nên yêu cầu ly hôn; về con chung và tài sản chung, nợ chung: Không có.

* *Ông* Yeh, Ming-Shuo *đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt và không có ý kiến phản hồi*.
* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tại phiên tòa thể hiện, những người tiến hành tố tụng, đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, qua xem xét các tài liệu chứng cứ đã thẩm tra, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng: Bà Hồng Â khởi kiện xin ly hôn với ông Yeh, Ming Shuo cư trú tại Đài Loan nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, phù hợp với quy định tài khoản 1 Điều 28, Điều 37 và Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bà Hồng Â đề nghị xét xử vắng mặt, còn ông Yeh, Ming Shuo đã được tống đạt hợp lệ nhưng vắng mặt. Trên cơ sở đó, Tòa án mở phiên tòa xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là có căn cứ.

1. Về hôn nhân: Hôn nhân giữa bà Hồng Â và ông Yeh, Ming Shuo là hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian ngắn chung sống thì vợ chồng bất đồng quan điểm sống, bà Hồng Â sinh sống tại Việt Nam, ông Yeh, Ming Shuo sinh sống tại Đài Loan, vợ chồng không còn liên với với nhau từ tháng 03/2020. Xét thấy mục đích hôn nhân giữa bà Hồng Â và ông Yeh, Ming Shuo không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, do đó cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn, cho bà Hồng Â được ly hôn với ông Yeh, Ming Shuo, phù hợp với Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.
2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Bà Hồng Â khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết, nếu có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu khởi kiện của đương sự.
3. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng và lệ phí ủy thác là

200.000 đồng, nguyên đơn phải chịu. Vì các lẽ trên;

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, Điều 37, khoản 4 Điều 147,

Điều 153, khoản 2 Điều 227, khoản 5 Điều 477, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật

Tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

# Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Hồng Â.

- Về hôn nhân: cho bà Huỳnh Thị Hồng Â được ly hôn với ông Yeh, Ming

* Shuo.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà Hồng Â trình bày không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

1. Án phí hôn nhân sơ thẩm: bà Huỳnh Thị Hồng Â phải chịu 300.000đ, được trừ vào 300.000đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm bà Hồng Â đã nộp theo biên lai thu số 0000123 ngày 17/02/2022 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ, bà Hồng Â đã nộp đủ án phí.
2. Về chi phí tố tụng: Bà Hồng Â phải chịu 200.000đồng lệ phí ủy thác tư pháp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp 200.000đồng theo biên lai thu số 0000189 ngày 28/03/2022 của Cục thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ. Bà Hồng Â đã nộp đủ chi phí tố tụng.
3. *Về quyền kháng cáo*: Bà Hồng Â có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, ông Yeh, Ming Shuo được quyền kháng cáo trong hạn 30 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật, để yêu cầu Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm theo luật định./.

***Nơi nhận:* TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

* Đương sự; **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
* VKSND TPCT**;**
* Cục THA DS TPCT;
* UBND H.Phòng Điền;
* Lưu hồ sơ vụ án

**Nguyễn Quyến**